

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST  
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tâm Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình Phùng
2. Ông Huỳnh Văn Sức

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Thy là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Trung Chánh là Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành Nh, sinh ngày 03-02-1997, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp T2, thị trấn M, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Hồ Thị Ng; Vợ là Trần Thị Yên Nhi và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần (Ngày 28-6-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 03 tháng. Ngày 26-7-2018 chấp hành xong);

Nhân thân:

Từ nhỏ sống chung với gia đình, học hết lớp 6 thì nghỉ học, về theo học nghề dán keo xe đến năm 2012 thì chung sống với Trần Thị Yên Nhi và có được 01 đứa con chung và sau đó ly hôn.

Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11-6-2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: anh Dương Minh T, sinh ngày 15-5-2002.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh An Giang.

Anh T có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964.

2. Bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: ấp T2, thị trấn M, huyện P, tỉnh An Giang.

Ông D, bà Ng có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Chị NLC1, sinh năm 1996;

2. Chị NLC2, sinh năm 1997;

3. Anh NLC3, sinh năm 1996;

4. Anh NLC4, sinh năm 1995;

5. Anh NLC5, sinh năm 2002;

6. Anh NLC6, sinh năm 2000;

7. Anh NLC7, sinh năm 1996;

8. Anh NLC8 (Phú), sinh năm 2002.

9. Anh NLC9, sinh năm 2000;

10. Anh NLC10, sinh năm 1988.

11. Anh NLC11 (Phúc Điện), sinh năm 1980.

12. Anh NLC12, sinh năm 1983.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 10-4-2020, Dương Minh T cùng với NLC6, NLC8 (Phú), NLC9, NLC7, NLC2, NLC4, NLC3 và NLC5 uống bia tại khu vực

đường cộ nội đồng thuộc ấp Hưng Thới 1, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Trong lúc đó, NLC2 mượn điện thoại của Phong, dùng ứng dụng Messenger gọi cho Nguyễn Thành Nh (là bạn của NLC2) rủ đến uống bia. Do sóng đường truyền bị yếu, không nghe rõ được nên Nh ngắt điện thoại. Sau đó, Nh gọi lại cho NLC2 nhưng NLC2 đã đi ra ngoài và đã trả lại điện thoại cho NLC8. Thấy vậy, NLC3 cầm nghe điện thoại, có lời qua Tg lại với Nh và dẫn đến mâu thuẫn. Lúc này, Nh dừng lại việc dỡ nhà thuê cho bà Dương Thị Đầm tại ấp Hưng Thạnh, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Đồng thời Nh điều khiển xe mô tô biển số 59L1-XXX.59, nhãn hiệu LIBERTY, màu đỏ, chạy về nhà lấy dao tìm người nam vừa nói chuyện điện thoại với mình để đánh nhau (thời điểm này, Nh chưa biết người nói chuyện qua điện thoại với mình tên là NLC3). Trên đường về nhà thì gặp NLC1 đang đứng chờ bạn tại khu dân cư xã Phú Hưng và Nh chở NLC1 về ngã tư Mỹ Lương, thị trấn Phú Mỹ cho NLC1 xuống xe đứng chờ, còn Nh tiếp tục chạy xe về nhà thay áo thun tay ngắn, màu đỏ và lấy con dao cán gỗ dài khoảng 08 xen-ti-mét, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 35 xen-ti-mét, bề rộng lưỡi dao khoảng 03 xen-ti-mét, mũi nhọn, một lưỡi sắt bén đang đặt ở dưới sàn giường ngủ trong nhà. Đồng thời Nh dùng vải đen bao lại con dao, bỏ vào giỏ xách bàn nhật được trước căn nhà bỏ hoang của Ba Mép (chưa xác định được họ, cách nhà Nh khoảng 10 mét). Nh treo giỏ xách vào móc trước của xe (chỗ để chân) rồi điều khiển xe máy biển số 59L1-XXX.59, nhãn hiệu LIBERTY, màu đỏ đến ngã tư Mỹ Lương rước NLC1 chạy về hướng từ Phú Mỹ về Phú Hưng, trên đường đi NLC1 không biết Nh chở đi đâu.

Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Nh chạy xe đến cổng Kênh Thần Nông thuộc ấp Hưng Thới 1, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân thì thấy nhóm thanh niên đang chạy xe máy ra từ đường cộ nội đồng (cách cổng Kênh Thần Nông khoảng 50m) nên Nh chạy xe vào thì Nh gặp NLC6 đang chạy xe máy chở NLC2 theo hướng ngược lại và Nh dừng xe lại, tay phải cầm dao, lưỡi dao còn bao vải đen, Nh bước lại gần NLC6 và hỏi: “Lúc này, thằng nào gọi tao”. NLC6 và NLC2 tháo khẩu trang và nói: “Em nè anh Nh”, Nh hỏi tiếp: “Lúc này, thằng nào nói chuyện điện thoại với tao, mấy đứa nó đâu rồi?”. NLC2 và NLC6 trả lời: “Mấy thằng vừa chạy ra” thì Nh mới cho NLC6 và NLC2 đi. Xong, Nh bỏ con dao vào giỏ xách bàn, tiếp tục điều khiển xe máy chở NLC1 chạy về cổng Kênh Thần Nông thì Nh gặp T đang ngồi trên xe mô tô (xe của T đậu bên lề trái hướng Phú Xuân – Phú Hưng) tại gần cổng, mũ bảo hiểm của T đang treo ở xe của T. Nh dừng xe bên lề phải theo hướng Phú Xuân – Phú Hưng, cách T khoảng 04 mét đến 05 mét, lấy dao từ vỏ xách, cầm dao tay phải đi đến, đứng phía trước, bên trái cách T khoảng 01m. Nh hỏi T “Lúc này, thằng nào thách thức kêu tao vô?” và cầm dao chém trúng khớp vai (giữa vai trái và tay trái) của T một cái. Mặc dù, giữa T và Nh không có mâu thuẫn từ trước. Ngay sau khi bị chém, T vừa vịn vết thương vừa bỏ chạy thì Nh liền lên xe mô tô chở NLC1 chạy đi. Cùng lúc này, NLC6 và NLC2 chạy đến thấy T bị chảy máu ở vai trái nên tri hô, có NLC4, NLC3, NLC8, NLC5 và NLC9 đang gần

đó biết được chạy đến. Tại đây, NLC4 lấy xe máy của T cùng Nam chở T đến Trung tâm y tế huyện Phú Tân. Sau đó, T được chuyển lên bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh An Giang để điều trị. Đến ngày 15-4-2020, T được xuất viện về nhà. Đối với Nh, sau khi gây thương tích cho T, Nh điều khiển xe máy biển số 59L1-XXX.59, nhãn hiệu LIBERTY, màu đỏ, chở NLC1 đến đường cộ nội đồng thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân, Nh ném bỏ giỏ xách bàn và con dao gây án nên Cơ quan Công an không thu hồi được.

Ngày 27-4-2020, Nh ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Tân và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/20/TgT ngày 06-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, xác định thương tích của Dương Minh T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vai trái kích thước 13 x 0,4 đứt cơ delta, thấu khớp vai trái, gãy chỏm xương cánh tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, khâu cơ delta, hạn chế vận động khớp vai mức độ vừa.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 25%.

- Kết luận khác: thương tích do vật sắc nhọn gây nên, thương tích gây cố tật (Bút lục số 88-90).

Ngày 03-6-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt để tạm giam đối với Nguyễn Thành Nh.

- Lời khai của bị hại Dương Minh T trong giai đoạn điều tra: bản thân T và Nh không quen biết nhau ngày nào, cũng như không gây mâu thuẫn gì với Nh nhưng Nh lại vô cớ chém T gây thương tích cho T. Sau khi Nh gây án, cha mẹ Nh có đến thăm hỏi T và đã thỏa thuận bồi thường chi phí, tiền thuốc điều trị thương tích của T tổng cộng 25.000.000 đồng. Do thương tích đã ổn định nên T có làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nh (Bút lục số 167-177).

Ý kiến của bị hại tại phiên tòa: bị hại T đã nhận tiền bồi thường xong, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nh, không ý kiến, yêu cầu gì khác.

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D và bà Hồ Thị Ng trong giai đoạn điều tra: ông D và bà Ng là cha mẹ của Nh, không biết việc Nh dùng dao gây thương tích cho T. Ông D, bà Ng có đến thăm hỏi T và đã thỏa thuận bồi thường số tiền 25.000.000 đồng.

Con dao mà Nh dùng để gây án, là con dao cán gỗ dài khoảng 10 xen-ti-mét, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30 xen-ti-mét, bề rộng khoảng 03 xen-ti-mét, mũi nhọn, một lưỡi sắt bén để sử dụng trong gia đình nhưng hiện nay đã mất. Được biết, Nh đã lấy con dao này chém T gây thương tích và Nh ném bỏ bên đường. Riêng xe mô tô biển số 59L1-XXX.59, nhãn hiệu LIBERTY, màu đỏ là

của chị ruột Nh (tên Nguyễn Thị Kim Đây) được gửi ở nhà ông D, bà Ng. Việc Nh đã điều khiển xe này đến xã Phú Hưng thì trong gia đình không ai biết. Ông D, bà Ng không yêu cầu Nh trả lại số tiền 25.000.000 đồng (Bút lục số 163-166).

Ý kiến của ông D, bà Ng tại phiên tòa: ông D, bà Ng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 25.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại và không yêu cầu bị cáo bồi thường về con dao đã bị mất.

- Lời khai của người làm chứng trong giai đoạn điều tra: chị NLC1, chị NLC2, anh NLC3, anh NLC4, anh NLC5, anh NLC6, anh NLC7, anh NLC8, anh NLC9, anh NLC10, anh NLC11, anh NLC12 trình bày như nội dung vụ án.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-PT ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Thành Nh về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố, đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Nh mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày 11-6-2020.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 áo thun màu đen-xám-xanh, thân áo dính Nh vết màu nâu đã khô, thân áo trước bên trái bị rách từ trên xuống, tay áo bên phải bị rách từ ngoài vào trong, vai áo bên trái bị rách ngang vai dài 11 xen-ti-mét, cách cổ áo bên trái 09 xen-ti-mét đã qua sử dụng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu đen của Dương Minh T được thu giữ tại hiện trường vụ án do bị hại T không yêu cầu nhận lại và không có giá trị.

Tại phiên tòa: bị cáo Nh khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, biết sai trái, hối hận, xin xem xét giảm hình phạt để sớm về gia đình chăm lo lao động, nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nh phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, những người làm chứng, tài liệu trong hồ sơ vụ án như: Hồ sơ bệnh án, kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/20/TgT ngày 06-5-2020, biên bản khám nghiệm, bản ảnh, sơ đồ hiện trường.

[3] Tại các chứng cứ vừa nêu trên, có cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 10-4-2020, bị cáo Nguyễn Thành Nh cầm dao chém xéo từ trên xuống trúng khớp vai trái của Dương Minh T, hậu quả gây tổn thương cơ thể cho T với tỷ lệ thương tích 25%. Bị cáo Nh thực hiện hành vi phạm tội bằng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ trong khi bị hại T không làm gì có lỗi với bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nh về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, mức độ nguy hiểm, tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Thời điểm phạm tội, bị cáo Nh có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao gây thương tích, xâm phạm nghiêm trọng sức khỏe của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo làm hoang mang, bất bình trong nhân dân và ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo có 01 tiền sự về bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, vừa chấp hành xong vào ngày 26-7-2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng lần này bị cáo lại phạm tội cố ý gây thương tích cho người khác.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có yêu cầu giảm hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo có tác động gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bên bị hại, đồng thời bị cáo tự nguyện ra đầu thú, khai báo với cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án quyết định mức hình phạt tù trên cơ sở có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để bị cáo biết sửa chữa sai phạm, trở thành người công dân có ích cho xã hội và có điều kiện lao động tạo thu nhập kinh tế gia đình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: cha mẹ của bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về bồi thường thiệt hại cho bị hại 25.000.000 đồng, bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu gì khác. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là con dao do bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, bị cáo đã ném bỏ dọc đường, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Vì vậy, Tòa án không xem xét xử lý.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu đen-xám-xanh, thân áo dính Nh vết màu nâu đã khô, thân áo trước bên trái bị rách từ trên xuống, tay áo bên phải bị rách từ ngoài vào trong, vai áo bên trái bị rách ngang vai dài 11 xen-ti-mét, cách cổ áo bên trái 09 xen-ti-mét đã qua sử dụng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu đen của Dương Minh T được thu giữ tại hiện trường vụ án do bị hại T không yêu cầu nhận lại và không có giá trị.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Nh phạm tội cố ý gây thương tích;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu đen-xám-xanh, thân áo dính Nh vết màu nâu đã khô, thân áo trước bên trái bị rách từ trên xuống, tay áo bên phải bị rách từ ngoài vào trong, vai áo bên trái bị rách ngang vai dài 11 xen-ti-mét, cách cổ áo bên trái 09 xen-ti-mét đã qua sử dụng và 01 chiếc nón bảo hiểm màu đen của Dương Minh T;

(Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý các tài sản trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21-8-2020)

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thành Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Phú Tân (2);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân (1);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Tâm Nhân**